

TIẾP ĐÀ TĂNG TRƯỞNG

VN-Index

1.334,41

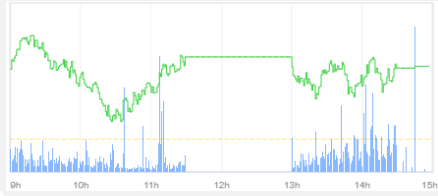
ID 1,87 0,14%
 YTD 67,63 5,3%
 GTGD (tỷ đồng) 21.937
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (834,3)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.406.370



HNX-Index

241,87

ID 1,29 0,54%
 YTD 14,44 6,35%
 GTGD (tỷ đồng) 1.350,6
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (48,19)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 383.981



Upcom-Index

99,32

ID (0,08) (0,08%)
 YTD 4,26 4,48%
 GTGD (tỷ đồng) 822,2
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (40,46)
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.481.863



189

78

272

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,87 điểm (+0,14%) lên mức 1.334,41 điểm; HNX-Index tăng 1,29 điểm (+0,54%) lên mức 241,87 điểm; Upcom giảm 0,08 điểm (-0,08%) về mức 99,32 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 942,05 triệu cổ phiếu, tương đương 21.937 tỷ VND, tăng 0,93% so với phiên hôm trước và giảm 4,99% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 834 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu FPT, GMD, VCB... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu VHM, EIB, VIC..

Chiến lược giao dịch: Thị trường tiếp tục diễn ra sôi động khi trong phiên chỉ số VN-Index có lúc tiến gần mốc 1.340 điểm, và được hỗ trợ bởi nhiều thông tin tích cực. Nhóm cổ phiếu Chứng khoán nhờ kỳ vọng nâng hạng thị trường cũng như hệ thống KRX có phiên bứt phá mạnh. Tuy nhiên đà tăng có phần suy yếu vào cuối phiên. Việc liên tục đạt các mức điểm cao và khối ngoại duy trì bán ròng có thể kích thích làn sóng chốt lời, dẫn đến những đợt điều chỉnh ngắn hạn. Vì vậy, NĐT nên ưu tiên chiến lược quan sát, duy trì tỷ trọng hợp lý và tập trung vào các cổ phiếu dẫn dắt trong giai đoạn này.

Về kỹ thuật: Chỉ báo VN-index bảo vệ thành công các đường MA, tuy nhiên các chỉ báo RSI và MFI bắt đầu cho tín hiệu quá mua.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VHM	151,31	46.950	3,19
EIB	112,34	20.950	-1,64
VIC	98,88	48.100	1,69
VND	79,61	15.100	5,23
DGC	31,53	110.000	0,82

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	297,88	135.900	-1,16
GMD	119,53	60.100	-1,80
VCB	86,48	66.700	3,01
PNJ	69,88	91.000	-2,57
KDH	64,00	32.400	-1,37

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	76,55	Bán
MFI	78,41	Bán
MA10	1.318,07	Mua
MA20	1.303,35	Mua
MA50	1.275,21	Mua
MA100	1.264,50	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

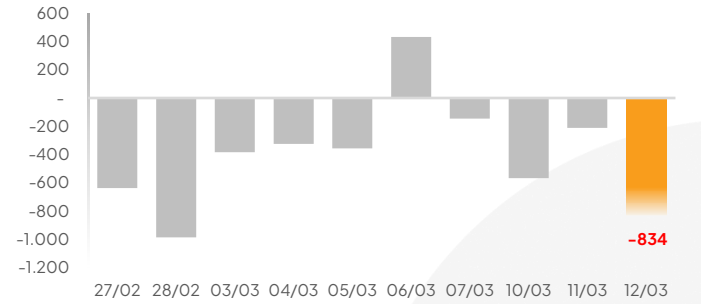
VN-Index tăng 1,87 điểm (+0,14%) lên mức 1.334,41 điểm; HNX-Index tăng 1,29 điểm (+0,54%) lên mức 241,87 điểm; Upcom giảm 0,08 điểm (-0,08%) về mức 99,32 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 942,05 triệu cổ phiếu, tương đương 21.937 tỷ VND, tăng 0,93% so với phiên hôm trước và giảm 4,99% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, LPB (+1,88%), VHM (+3,19%), VCB (+3,01%) là những mã có tác động tích cực nhất.

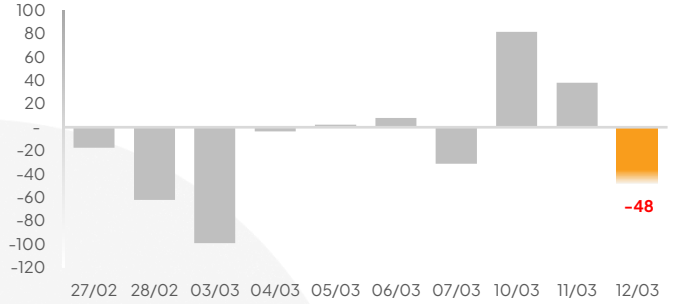
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



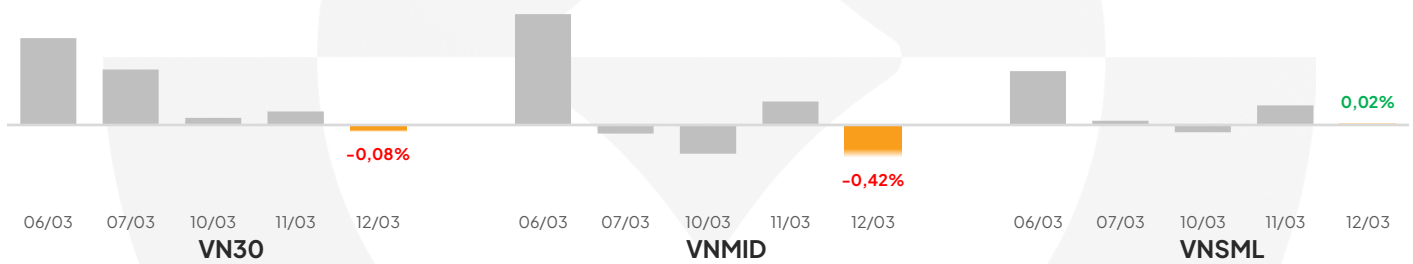
Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]



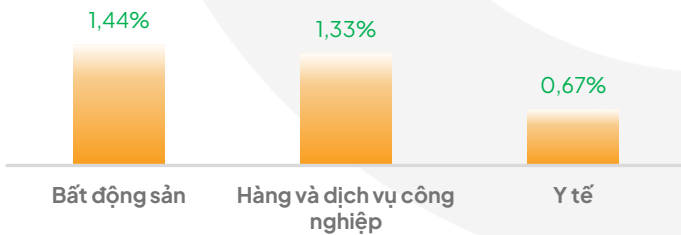
Các cổ phiếu nhóm vốn hóa nhỏ ghi nhận tăng điểm trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số



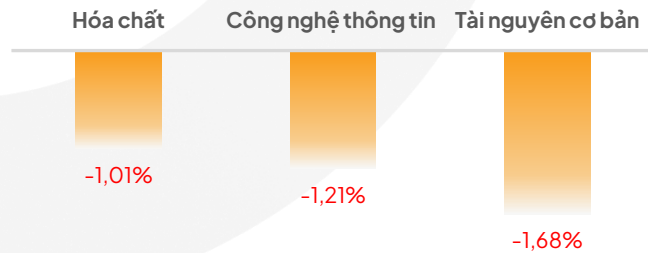
Top 3 ngành tăng mạnh trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Top 3 ngành giảm mạnh trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Ngành Bất động sản là ngành tích cực nhất trong phiên hôm nay khi tăng 1,44% với cổ phiếu nổi bật là VHM tăng 3,19%, theo sau là Hàng & dịch vụ công nghiệp với cổ phiếu PHP tăng 4,17% và ngành tăng thứ 3 là Y tế. Ở chiều ngược lại, Ngành Tài nguyên cơ bản ít tích cực nhất phiên hôm nay với mức giảm 1,68%, theo sau là Công nghệ thông tin và Ngành Hóa chất, không ghi nhận cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index.

TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY

CTG: VietinBank sắp tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2025, nơi sẽ trình bày kế hoạch kinh doanh, bầu HĐQT và Ban Kiểm soát mới, cùng phương án phân phối lợi nhuận. Ngân hàng dự kiến tăng tổng tài sản 5-10%, kiểm soát tỷ lệ nợ xấu dưới 1,8%, và mở rộng tín dụng. Ngoài ra, CTG dự kiến chia cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận năm 2024, với giá trị cổ tức ước tính đạt 15.597 tỷ đồng sau khi trích lập các quỹ. Ngân hàng sẽ phát hành tối đa 2,4 tỷ cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ phát hành 44,64%, giúp tăng vốn điều lệ từ 53.700 tỷ đồng lên 77.671 tỷ đồng. Đại hội dự kiến tổ chức vào 1/4 tại Hà Nội.

Quỹ ETF: Trước thêm công bố kết quả review danh mục của các quỹ ETF, các quỹ này đã thực hiện bán ròng mạnh, với giá trị giao dịch lên đến hàng trăm triệu đô la. Việc bán ròng diễn ra khi các quỹ ETF này chuẩn bị điều chỉnh danh mục đầu tư, có thể dẫn đến các thay đổi lớn trong thị trường chứng khoán. Quá trình này thường ảnh hưởng đến các cổ phiếu có trọng số cao trong các chỉ số mà các quỹ này theo dõi. Các nhà đầu tư kỳ vọng vào việc công bố các kết quả review sẽ có tác động mạnh mẽ đến thị trường trong thời gian tới.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	CSV	Theo dõi	43,4-44,0			50.000	41.500			
2	DCM	Theo dõi	33,5-34,5			38.500	32.000			
3	HPG	Theo dõi	27,6-27,8			32.000	26.300			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	HAG	Nắm giữ	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			7,6%
2	TCB	Nắm giữ	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			17,3%
3	ACB	Nắm giữ	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			6,7%
4	STB	Nắm giữ	35,5-36,3	23/01/2025	36.450	41.000	34.100			9,1%
5	PLX	Nắm giữ	39,0-39,8	10/02/2025	39.600	44.000	37.500			8,3%
6	DPG	Nắm giữ	45,5-46,5	13/02/2025	44.600	53.000	43.500			9,0%
7	PDR	Nắm giữ	18,7-19,1	18/02/2025	19.100	22.500	17.800			7,3%
8	DXG	Nắm giữ	14,7-14,1	19/02/2025	14.750	18.000	14.000			12,2%
9	TCH	Nắm giữ	15,1-15,5	19/02/2025	15.800	17.800	14.600			11,1%
10	HDB	Nắm giữ	22,7-23,0	24/02/2025	22.950	26.000	21.800			3,1%
11	MWG	Nắm giữ	56,8-58	25/02/2025	57.400	65.000	54.500			9,2%
12	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/02/2025	16.900	19.000	16.100			8,3%
13	DGW	Nắm giữ	38,0-38,7	27/02/2025	38.700	44.000	36.600			6,3%
14	KBC	Nắm giữ	29,4-29,7	27/02/2025	29.450	34.000	28.000			2,9%
15	GAS	Nắm giữ	66,8-67,8	03/3/2025	68.100	74.500	64.500			-0,3%
16	DGC	Nắm giữ	107,6-109,0	06/3/2025	109.400	124.000	103.500			0,5%
17	MSN	Nắm giữ	68,2-68,8	06/3/2025	68.300	78.000	65.400			0,6%
18	ANV	Nắm giữ	16,8-17,4	7/3/2025	17.350	19.000	16.000			-0,6%
19	IDC	Nắm giữ	56,0-56,5	11/3/2025	56.000	62.000	53.500			0,0%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	PAN	Chốt lời	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400	20/01/25	25.900	15,4%
2	VGC	Chốt lời	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500	20/01/25	49.750	13,1%
3	ACV	Chốt lời	120,0-123,0	23/01/2025	121.000	135.000	115.000	10/02/25	123.700	2,2%
4	HAX	Chốt lời	16,0-16,5	17/01/2025	16.500	18.500	15.400	12/02/25	17.200	4,2%
5	VIB	Chốt lời	19,2-19,6	17/01/2025	19.650	22.500	18.400	18/02/25	20.600	4,8%
6	LCG	Chốt lời	10,2-10,4	4/02/2025	10.500	12.000	9.800	18/02/25	10.950	4,3%
7	DDV	Chốt lời	18,1-18,5	12/02/2025	18.600	22.000	17.400	21/02/25	19.600	5,4%
8	VPB	Chốt lời	18,8-19,2	17/01/2025	18.300	22.200	18.000	25/02/25	19.600	6,8%
9	DRC	Chốt lời	27,9-28,3	17/02/2025	28.300	31.500	26.600	26/02/25	28.800	1,8%
10	TV2	Chốt lời	31,2-31,9	19/02/2025	31.650	36.000	30.000	26/02/25	35.700	11,5%
11	GMD	Chốt lời	61,0-62,0	20/01/2025	61.900	72.000	58.500	28/02/25	61.300	-1,0%
12	BMI	Chốt lời	20,4-20,7	12/02/2025	20.500	23.000	19.500	28/02/25	21.900	6,8%
13	IDC	Chốt lời	53,8-54,5	3/2/2025	54.200	60.000	51.500	03/03/25	57.500	6,1%
14	VCS	Chốt lời	58,5-59,4	24/02/2025	58.600	67.000	57.000	04/03/25	59.500	1,5%
15	PVD	Chốt lời	22,5-23,3	23/01/2025	23.100	26.000	21.700	05/03/25	24.400	5,6%
16	MBS	Chốt lời	27,0-27,5	11/02/2025	27.400	31.500	26.000	05/03/25	30.800	12,4%
17	VCG	Chốt lời	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800	07/03/25	22.300	22,2%
18	VHC	Chốt lời	68,8-69,5	13/02/2025	69.400	78.000	65.800	07/03/25	71.200	2,4%
19	VHM	Chốt lời	39,8-40,8	28/02/2025	40.850	45.000	38.000	07/03/25	45.750	6,7%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.